

Số: 33 /BC – TA

Chợ Đồn, ngày 03 tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện nội dung Thông báo số 132/TB- HĐND ngày 30/10/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn về việc báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 12 HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021- 2026. Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn báo cáo kết quả công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau:

#### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

##### 1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc; xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; xét miễn giảm thi hành án dân sự tại Tòa án

Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023 Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã thụ lý giải quyết 219 vụ, việc các loại; giải quyết được 212/219 vụ, việc, đạt tỷ lệ 96,80 %. So với năm 2022, số thụ lý tăng 24 vụ, việc; số giải quyết tăng 24 vụ, việc (năm 2022 giải quyết được 188/195 vụ việc, đạt tỷ lệ 96,41%). Vì vậy, tỷ lệ giải quyết án năm 2023 cao hơn tỷ lệ giải quyết án năm 2022. Trong đó:

##### 1.1. Án hình sự

Tổng số thụ lý giải quyết: 53 vụ - 57 bị cáo, đã giải quyết xong: 53 vụ - 57 bị cáo (đều xét xử), còn lại 0 vụ - 0 bị cáo, tỷ lệ giải quyết án đạt 100 %. Không có vụ án nào Tòa án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Kháng nghị: 0 vụ; Kháng cáo: 09 vụ.

- Kết quả xét xử phúc thẩm: 07 vụ

+ Sửa án: 04 vụ. Sửa do nguyên nhân khách quan

+ Đình chỉ xét xử phúc thẩm: 03 vụ (người kháng cáo xin rút đơn kháng cáo)

+ Chưa có kết quả phúc thẩm: 02 vụ

Tòa án nhân dân huyện đã tập trung giải quyết, xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội; không có oan sai, án quá hạn luật định; tạo điều kiện cho người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định pháp luật. Chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại Tòa án. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, xét xử nghiêm minh và tổ chức xét xử lưu động được 02 vụ/02 bị cáo trong vụ án hình sự tại xã Bằng Phúc để tuyên truyền pháp luật tại địa phương. Việc áp dụng hình phạt đảm bảo đúng pháp luật và có tính răn đe, giáo dục cao. Việc cho các bị cáo hưởng án treo có căn cứ, đúng pháp luật.

##### 1.2. Công tác giải quyết án dân sự

- Tổng số thụ lý: 20 vụ, việc (cũ còn lại 05 vụ, thụ lý mới 15 vụ, thụ lý xong chuyển hồ sơ cho Tòa án tỉnh theo thẩm quyền 03 vụ, còn lại 17 vụ giải quyết tại đơn vị); giải quyết xong 13 vụ, việc, đạt tỷ lệ 76,47 %. Trong đó: đình chỉ là 03 vụ, công nhận thỏa thuận là 04 vụ, xét xử 06 vụ.

- Còn lại 04 vụ đang giải quyết theo hạn luật định.
- Kháng cáo: 01 vụ; Kháng nghị (vừa kháng cáo): 01 vụ
- Kết quả xét xử phúc thẩm: 01 vụ sửa án do nguyên nhân chủ quan, chưa có kết quả phúc thẩm: 01 vụ.

### **1.3. Công tác giải quyết án hôn nhân và gia đình**

- Tổng số thụ lý: 101 vụ, việc (cũ còn lại 02 vụ, thụ lý mới 99 vụ, thụ lý xong chuyển hồ sơ cho Tòa án tỉnh theo thẩm quyền 01 vụ, còn lại 100 vụ giải quyết tại đơn vị); giải quyết xong 97 vụ, việc, đạt tỷ lệ 97 %. Trong đó: đình chỉ là 15 vụ, công nhận thỏa thuận là 72 vụ, xét xử 10 vụ.

- Còn lại 03 vụ đang được giải quyết theo luật định.
- Kháng cáo: 01 vụ; kháng nghị: Không,
- Kết quả xét xử phúc thẩm: Chưa có kết quả phúc thẩm: 01 vụ

Đối với các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, Tòa án đã chú trọng xác định thẩm quyền, tập trung nâng cao chất lượng xây dựng hồ sơ vụ án, làm rõ quan hệ pháp luật có tranh chấp hoặc đối tượng khởi kiện; áp dụng đúng các quy định pháp luật nên các vụ, việc được giải quyết đúng thời hạn quy định, bảo đảm quyền lợi ích hợp pháp của đương sự. Không có bản án, quyết định tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án.

Đặc biệt, Tòa án chú trọng công tác hòa giải giúp cho vụ, việc được giải quyết nhanh chóng, dứt điểm.

### **1.4. Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án**

Tổng thụ lý, giải quyết 23 hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, giải quyết đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với 23 trường hợp. Đạt tỷ lệ giải quyết 100%.

### **1.5. Hồ sơ xét miễn, giảm thi hành án dân sự tại Tòa án**

Tổng thụ lý, giải quyết 26 hồ sơ xét miễn, giảm. Đạt tỷ lệ giải quyết 100%.

- Trong đó:
- + 22 Hồ sơ xét miễn với tổng tiền miễn là 101.499.687 đồng;
  - + 04 hồ sơ xét giảm với tổng tiền giảm là 12.102.408 đồng.
- Tổng số tiền xét miễn, giảm là: 113.602.095 đồng.

### **1.6. Chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ, việc**

Tỷ lệ hòa giải thành án dân sự nói chung 76/110 vụ, đạt tỷ lệ 69,09 %.

Số bản án, quyết định bị hủy: không có.

Số bản án, quyết định bị sửa do nguyên nhân chủ quan 01 vụ, chiếm tỷ lệ 0,21 %.

### **1.7. Kết quả hòa giải, đối thoại theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

Số lượng vụ việc đã chuyển sang hòa giải tại Tòa án và đối thoại, hòa giải thành: 67 vụ việc, trong đó: ra quyết định công nhận 54 vụ việc, rút đơn 01 vụ việc, 12 vụ chuyển sang thủ tục tố tụng.

## **2. Công tác giải quyết đơn và tiếp công dân**

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân đến giải quyết việc liên quan đến Tòa án được 352 lượt.

- Công tác giải quyết đơn: Đã nhận và giải quyết 352/352 đơn, đạt 100%.

Trong đó:

+ Nhận và giải quyết 352 đơn theo pháp luật tố tụng hình sự, dân sự, đạt tỷ lệ 100%. Các đơn thư được tiếp nhận, phân loại và xử lý trong thời hạn luật định.

+ Đơn khiếu nại, tố cáo: Không có.

- *Công tác tiếp dân*: Tiếp được 352 lượt. Tổ chức tiếp và trả lời công dân đến làm việc liên quan đến thủ tục khởi kiện, giải thích pháp luật, không có trường hợp nào người dân thắc mắc về thái độ làm việc của công chức được phân công nhiệm vụ tiếp công dân.

### **3. Công tác Thi hành án hình sự**

Công tác thi hành án được thực hiện đúng quy định của pháp luật, các quyết định được ban hành đúng thời hạn luật định, đã ra quyết định thi hành án đối với 76 người bị kết án, trong đó số người bị kết án phạt tù: 51, số người bị kết án không phải phạt tù: 25. Ra quyết định Ủy thác thi hành án đối với 5 bị án.

**4. Kết quả thực hiện một số chủ trương của Tòa án nhân dân tối cao như: Công khai bản án, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; tổ chức triển khai phiên tòa trực tuyến**

#### *4.1. Về công bố bản án, quyết định:*

Trong năm các Thẩm phán đã thực nghiêm túc việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử TAND tối cao: công bố được 82 bản án, quyết định thuộc diện phải công bố. Số lượng bản án, quyết định đã ban hành không công bố đều thuộc diện không phải công bố theo quy định của TAND tối cao.

#### *4.2. Về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến:*

Công tác tổ chức xét xử được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đây là một trong những tiêu chí bắt buộc để bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng. Cụ thể:

- Về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm:

Tổ chức được 08 phiên tòa rút kinh nghiệm/ 04 Thẩm phán, tăng 02 phiên tòa so với cùng kỳ năm 2022. Tại các phiên tòa các Thẩm phán thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp trong tình hình mới. Việc tổ chức phiên họp rút kinh nghiệm sau phiên tòa được thực hiện nghiêm túc.

Bên cạnh đó luôn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa số hóa hồ sơ đối với các Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện.

- Về phiên tòa trực tuyến: Tổ chức được 04 phiên tòa trực tuyến (tại điểm cầu trung tâm và điểm cầu tại trại tạm giam) đối với các Thẩm phán của đơn vị, tăng 01 phiên tòa so với cùng kỳ năm 2022.

Hiện nay, TAND huyện Chợ Đồn chưa được cấp trang thiết bị tổ chức phiên tòa trực tuyến, việc tổ chức xét xử chủ yếu dựa và nguồn hỗ trợ kinh phí của chính quyền địa phương để thuê thiết bị tổ chức phiên tòa trực tuyến.

### **5. Công tác Hội thẩm nhân dân.**

Công tác Hội thẩm nhân dân được quan tâm, Tòa án nhân dân huyện đã bố trí mời luân phiên để các vị Hội thẩm nhân dân đều được tham gia công tác xét xử. Khi

được mời các Hội thẩm nhân dân đều tham gia nhiệt tình, có trách nhiệm, việc xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Tòa án chú trọng công tác thi đua khen thưởng, có 02 Hội được Chánh án tỉnh tặng Giấy khen; 01 Hội thẩm được đề nghị Chánh án TAND tối cao tặng Bằng khen. Tổ chức cho đoàn HTND được tham gia tập huấn nghiệp vụ đợt I năm 2023 theo kế hoạch của Tòa án tỉnh.

### **6. Công tác khác.**

- *Công tác báo cáo thống kê*: Là hoạt động thường xuyên định kỳ. Công chức phụ trách thống kê luôn thực hiện tốt chế độ báo cáo, đảm bảo cung cấp số liệu kịp thời, chính xác theo yêu cầu của ngành và địa phương.

- *Công tác thi đua khen thưởng*: Xây dựng Kế hoạch các hoạt động phong trào thi đua; Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2023; Kế hoạch phát động phong trào thi đua đợt I/2023, đợt II/2023; Kế hoạch thi đua chuyên đề và Kế hoạch điển hình tiên tiến của ngành, địa phương.

- *Công tác cải cách hành chính tư pháp*: Thực hiện Chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao về đẩy mạnh cải cách hành chính tư pháp tại Tòa án và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác; tiếp tục duy trì triển khai hoạt động phần mềm hồ sơ công việc, cổng thông tin điện tử của ngành và triển khai thực hiện hệ thống gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử theo kế hoạch số 316/KH-TANDTC ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

- *Công tác tài chính kế toán*: Thực hiện tốt công tác quản lý công sản; đảm bảo tiết kiệm và sử dụng có hiệu quả; đảm bảo chế độ chính sách đối với công chức, người lao động.

- *Hoạt động xây dựng nông thôn mới, công tác xã hội, từ thiện*: Ủng hộ được tổng số tiền 7.384.000đ (bảy triệu ba tám mươi tư nghìn đồng). Cụ thể:

Ủng hộ xây nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên và chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Ủng hộ chương trình đại đoàn kết của địa phương số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Ủng hộ chương trình lễ, hội theo kêu gọi của địa phương qua Khối nội chính huyện 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); Ủng hộ quỹ ngành do TAND tối cao phát động 1.992.000đ (một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng); Ủng hộ quỹ khuyến học 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Ủng hộ xây dựng nông thôn mới 1.992.000đ (một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng)

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC**

### **1. Ưu điểm**

Trong năm 2023 nhìn chung, các loại vụ, việc đều được Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn thụ lý, giải quyết trong thời hạn luật định; hoàn thành và vượt các chỉ tiêu thi đua đã đề ra và đạt nhiều thành tích cao:

Trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong công tác giải quyết các vụ, việc dân sự đúng đối tượng, đúng quan hệ tranh chấp, hạn chế thấp nhất các thiếu sót, vi phạm trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự. Không có bản án, quyết định tuyên không rõ, gây khó khăn cho

công tác thi hành án. Công tác hòa giải các vụ, việc dân sự được quan tâm và nâng cao; chất lượng, tỷ lệ hòa giải thành đạt cao.

Các hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án dân sự được thực hiện kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

Công tác thi hành án hình sự luôn đảm bảo việc ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn luật định. Việc hoãn, đình chỉ thi hành án có căn cứ và đúng pháp luật.

Công tác Hòa giải, đối thoại tại Tòa án được quan tâm, thực hiện góp phần nâng cao tỉ lệ hòa giải. Thẩm phán luôn tích cực phổ biến, tuyên truyền trực tiếp cho nhân dân, đương sự về Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Việc tranh tụng tại phiên tòa được quan tâm, thực hiện hiệu quả. Thường xuyên quan tâm, khích lệ các Thẩm phán tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm để giúp các Thẩm phán tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm, nâng cao chất lượng tổ chức phiên tòa. Tổ chức phiên tòa trực tuyến nghiêm túc, đúng quy định tại Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội và Thông tư liên tịch về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

## **7.2. Về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Vẫn còn bản án dân sự bị sửa án do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán.

Vẫn còn có kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp về việc khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử trực tuyến các vụ án hình sự; việc ban hành Bản án hình sự; việc quá trình chuẩn bị xét xử không chuyển tài liệu cho Viện kiểm sát cùng cấp.

Một số các vụ, việc dân sự còn chậm về tiến độ giải quyết do nhiều nguyên nhân: do phải đợi kết quả xác minh, ý kiến trả lời của các cơ quan chuyên môn; một số vụ án có tính chất phức tạp ngày càng cao.

Do một số ít các Thẩm phán còn chủ quan và chưa thực sự tập trung dành nhiều thời gian nghiên cứu cho công tác chuyên môn nghiệp vụ nên vụ án bị kháng nghị, kháng cáo; trong năm có 01 đồng chí Thư ký đi học nghiệp vụ tập trung dài hạn từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023, 01 đồng chí Thư ký nghỉ chế độ thai sản từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 2 năm 2023 nên thiếu công chức làm chuyên môn nghiệp vụ nên đã phần nào ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án của đơn vị.

Việc tham gia xét xử của Hội thẩm nhân dân chưa đồng đều; Một số Hội thẩm nhân dân ít tham gia xét xử, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu hồ sơ vụ án trước khi mở phiên tòa. Một số ít cơ quan chưa tạo điều kiện cho Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử; số lượng Hội thẩm nhân dân tham gia tập huấn chưa đầy đủ.

Chất lượng tham gia tranh tụng tại phiên Tòa của đội ngũ Luật sư, trợ giúp viên pháp lý còn chưa bảo đảm.

Chưa được cấp các trang thiết bị, kinh phí tổ chức phiên tòa trực tuyến. Việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến phải liên hệ và thuê các trang thiết bị, thuê lắp đặt tại các điểm cầu, dẫn đến chất lượng đường truyền không bảo đảm, khó khăn cho việc triển khai thực hiện.

Diện tích phòng xét xử diện tích nhỏ, hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Thiếu cơ sở vật chất và phòng làm việc cho Hòa giải viên.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án nhân dân, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà Nghị quyết Quốc hội, Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

1. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 49/NQ-TW, Kết luận số 79/KL-TW và Kết luận số 92/KL-TW của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp.

2. Nâng cao chất lượng giải quyết các loại án; phấn đấu giảm tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; phấn đấu giải quyết các loại án đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu chung của ngành.

- Trong công tác xét xử án hình sự: Không để xảy ra việc xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn trong giai đoạn xét xử. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc xét xử, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật. Làm tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp được đưa ra thi hành. Tổ chức xét xử lưu động một số phiên hình sự là án điểm, án rút kinh nghiệm để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

- Trong công tác giải quyết án dân sự: Hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ án; tạm đình chỉ không có căn cứ; việc đề án quá hạn luật định; chú trọng làm tốt công tác hòa giải, đưa công tác hòa giải các vụ án theo quy định của Luật tố tụng xuống cơ sở, nơi cư trú của đương sự để hòa giải; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan đơn vị có liên quan trong công tác giải quyết xét xử và các công tác khác; giải quyết đơn thư, tiếp dân đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

3. Thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân; phấn đấu 100% bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thuộc diện phải công bố được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Thường xuyên cập nhập phần mềm trợ lý ảo trong xử lý công việc chuyên môn.

4. Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp được đưa ra thi hành.

5. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Thực hiện nghiêm chỉnh Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân. Giải quyết đơn thư, tiếp dân đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

6. Thực hiện tốt chế độ quản lý và sử dụng tài sản, ngân sách nhà nước được cấp đúng quy định của pháp luật.

7. Thực hiện tốt công tác Hội thẩm nhân dân.

8. Thực hiện tốt việc phối hợp giữa các cơ quan đơn vị có liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả hơn phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, mỗi Thẩm phán chủ tọa xét xử ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm trong một năm. Phiên tòa trực tuyến theo quy định.

10. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm tạo động lực thúc đẩy  
đề cán bộ, công chức, người lao động hăng hái phấn đấu thi đua lập thành tích hoàn  
thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ công  
tác năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND huyện và UBND huyện  
(qua VP HĐND&UBND huyện);
- Lưu VP.

**CHÁNH ÁN**



**Hiền Công Hanh**

